

Số: /BC-UBND

Kon Braih, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Kon Braih

Kính gửi: Kỳ họp thứ 3, HĐND xã Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện Thông báo số 20/TB-HĐND ngày 02/10/2025 của Thường trực HĐND xã về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 3 HĐND xã Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND xã báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Kon Braih, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI:

1. Khái quát tình hình: Đối với địa bàn xã Kon Braih trên cơ sở sát nhập 3 xã (Đăk Tơ Re, Đăk Ruông, Tân Lập). Phía Bắc giáp xã Đăk Kôi, xã Ngọc Réo; Phía Nam giáp xã Đăk Somei, xã Ia Khuol, tỉnh Gia Lai; Phía Đông giáp xã Đăk Rve. Phía Tây giáp xã Đăk Rơ Wa, xã Đăk Cẩm.

Xã Kon Braih nằm trên Quốc lộ 24. Toàn xã có 21 thôn/làng (có 11 thôn đặc biệt khó khăn); dân số trên địa bàn xã 4.030 hộ với 18.260 nhân khẩu. Trong đó dân tộc thiểu số chiếm khoảng 64%; Tổng diện tích tự nhiên của xã là 25.103,83 ha; tổng số hộ nghèo 68 hộ, chiếm tỷ lệ 1,68%; hộ cận nghèo 294 hộ chiếm tỷ lệ 7,29%; thu nhập bình quân đầu người 55,79 triệu đồng/người năm.

2. Một số kết quả thực hiện:

- Tổng giá trị sản xuất tăng dự kiến đến cuối năm 2025 ước đạt 1.222,85 tỷ đồng⁽¹⁾, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỉ trọng thương mại - dịch vụ. Lĩnh vực nông nghiệp được đầu tư và có bước phát triển.

- Công tác dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng "cánh đồng lớn" thực hiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao⁽²⁾. Phát triển cây dược liệu khoảng 105 ha; các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng được mở rộng diện tích. Việc thực hiện các lĩnh vực đột phá gắn với mỗi xã một sản phẩm đạt kết quả khả quan.

⁽¹⁾Nông - Lâm - Thủy sản đạt 575,52 tỷ đồng; Công nghiệp - Xây dựng đạt 297,04 tỷ đồng; Thương mại - Dịch vụ đạt 350,29 tỷ đồng.

⁽²⁾Trồng cây Mắc ca của Công ty TNHH MTV Nhật Long Farm với diện tích 10 ha; trồng cây sàu riêng xen cây cà phê của hộ Nguyễn Văn Vỹ với diện tích khoảng 11 ha; trồng nho của hộ Phan Đạt Lâm với diện tích khoảng 02 ha; cánh đồng lúa 70 ha.

- Công nghiệp - xây dựng phát triển cả về quy mô và chất lượng; tiềm năng đất đai, thủy điện được khai thác và sử dụng hợp lý. Trên địa bàn có 01 công trình Thủy điện Đăk Bla1 với quy mô vừa đang được khai thác với tổng công suất 15 MW; 01 Nhà máy chế biến tinh bột sắn với công suất thiết kế 200 tấn/ngày.

- Thương mại, dịch vụ tăng trưởng cao và đạt được những kết quả quan trọng. Tổng mức hàng hóa bán lẻ, doanh thu dịch vụ duy trì mức tăng trưởng ổn định. Các doanh nghiệp, hợp tác xã được thành lập mới hàng năm và hoạt động có hiệu quả; số lượng các hộ kinh doanh ngày một tăng đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân⁽³⁾.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (sau đây gọi tắt là Chương trình):

1. Tổ chức bộ máy, Ban Chỉ đạo, bộ phận giúp việc của Chương trình:

Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Kon Braih giai đoạn năm 2021-2025⁽⁴⁾ do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban.

2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ; cơ chế phối hợp giữa các đơn vị và địa phương trong việc thực hiện Chương trình:

- UBND xã thường xuyên chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trên cơ sở chức năng và nhiệm vụ được phân công phụ trách các tiêu chí về nông thôn mới, hướng dẫn các địa phương nghiêm túc triển khai, thực hiện. Đồng thời, tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện nội dung thuộc Chương trình trên địa bàn xã.

- Phân công các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã phụ trách các tiêu chí xã nông thôn mới và xây dựng “thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn xã Kon Braih trong năm 2025.

- Việc lập kế hoạch, thẩm định, phê duyệt, giao dự toán thực hiện chương trình MTQG giai đoạn và 2021- 2025 và năm 2025 được UBND xã⁽⁵⁾ triển khai thực hiện tuân thủ theo quy định theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 04/6/2023 về sửa đổi, một số điều của Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định hiện hành của nhà nước.

⁽³⁾Trên địa bàn có 14 doanh nghiệp vừa và nhỏ, có 209 hộ kinh doanh cá thể, có 09 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh hàng hóa nông sản; 03 cơ sở kinh doanh xăng dầu; 01 cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch; 04 cơ sở kinh doanh lưu trú.

⁽⁴⁾Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 08/08/2025 của UBND xã Kon Braih về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Kon Braih giai đoạn 2021-2025.

⁽⁵⁾Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của UBND xã Kon Braih về việc Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Kon Braih.

- Công tác phối hợp, triển khai thực hiện, các văn bản liên quan đến xây dựng nông thôn mới đều được chuyển đến cho các phòng, ban đơn vị liên quan để thực hiện đảm bảo tất cả cán bộ, đảng viên và người dân trên địa bàn xã được biết, từ đó vận động Nhân dân tham gia vào chương trình bằng những việc làm cụ thể như tự nguyện hiến đất, cây trồng và tích cực tham gia đóng góp tiền của, ngày công để xây dựng các công trình như đường giao thông nông thôn, trường học, xóa bỏ nhà tạm, dột nát...áp dụng các tiến bộ khoa học vào trong sản xuất để nâng cao thu nhập cho người dân, từng bước giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn.

3. Đánh giá việc tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình:

Để triển khai hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2025, ngay từ khi chính quyền 2 cấp đi vào hoạt động trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Đảng ủy⁽⁶⁾; Hội đồng nhân dân⁽⁷⁾; UBND xã Kon Braih đã ban hành các Quyết định, Kế hoạch⁽⁸⁾ qua đó chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn và Ban quản lý các thôn trên địa bàn xã các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tập trung thực hiện nhằm hoàn thành kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và góp phần hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

4. Công tác hướng dẫn, tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong việc triển khai thực hiện Chương trình:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục đích, nội dung, tư tưởng chỉ đạo, cơ chế chính sách của Trung ương, tỉnh, xã về Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn qua đó tạo sự chuyển biến về nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, điều hành của Chính quyền, vai trò vận động của các tổ chức đoàn thể xã, thôn, đặc biệt là vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, xây dựng thôn làng văn minh. Xác định rõ quan điểm dựa vào nội lực là chính, nhà nước đóng vai trò định hướng, hỗ trợ, từ đó xóa dần tư tưởng trông chờ, ỷ lại, thụ động trong triển khai thực hiện.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

⁽⁶⁾Nghị quyết số 01/NQ/ĐH ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Kon Braih lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2021-2025.

⁽⁷⁾Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Kon Braih về phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2025 (Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND xã Kon Braih về điều chỉnh chỉ tiêu kinh tế - xã hội 06 tháng cuối năm 2025 xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi).

⁽⁸⁾Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 25/07/2025 về việc giao chỉ tiêu Kinh tế - xã hội xã năm 2025 (Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 về việc điều chỉnh chỉ tiêu Kinh tế - xã hội xã Kon Braih năm 2025). Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 05/08/2025 về việc triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2025. Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Kon Braih xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và xây dựng “thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn xã Kon Braih năm 2025.

1. Công tác tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng kế hoạch, phương án phân bổ kế hoạch vốn, bố trí vốn đối ứng thực hiện Chương trình:

- Công tác phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 (sau khi sát nhập) thực hiện nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn và tỷ lệ vốn đối ứng; việc triển khai rà soát nội dung, đối tượng thụ hưởng, phạm vi, địa bàn thực hiện trên địa bàn xã tuân thủ theo các quy định cụ thể: Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 tháng 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới của tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Kon Braih về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Kon Braih.

- Trên cơ sở mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh giao. UBND xã thực hiện phân bổ vốn cho từng dự án, công trình.

2. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn:

2.1. Về kế hoạch vốn đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tổng kế hoạch vốn là 67.854,94 triệu đồng/52 công trình (*hiện nay 52 công trình đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng*), đã thực hiện giải ngân đến 30/10/2025 là 67.173,71 triệu đồng đạt tỷ lệ 99%, vốn còn lại chưa giải ngân 681,23 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn đầu tư CTMTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 là 18.983,57 triệu đồng/15 công trình (*15 công trình đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng*) đã thực hiện giải ngân đến 30/10/2025 là 18.302,34 triệu đồng đạt tỷ lệ 97,2%, số vốn còn lại chưa giải ngân 681,23 triệu đồng.

2.2. Về kế hoạch vốn sự nghiệp:

a) Về nguồn vốn thực hiện: Tổng vốn năm 2025: **702,29** triệu đồng. Trong đó:

- Vốn các năm trước kéo dài sang năm 2025: 80,29 triệu đồng.

- Năm 2025: 622,0 triệu đồng.

b) Kết quả giải ngân vốn sự nghiệp là: 567,97 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn các năm trước kéo dài sang năm 2025: 40,10 triệu đồng.

- Năm 2025: 527,87 triệu đồng.

(Có Biểu chi tiết tổng hợp kèm theo)

3. Kết quả thực hiện các nội dung, nội dung thành phần của Chương trình:

3.1. Đối với Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021-2025: Đối với địa bàn xã Kon Braih trên cơ sở sáp nhập 3 xã (*Đăk Tơ Re, Đăk Ruông, Tân Lập*) đã đạt chuẩn nông thôn mới. Tổng số tiêu chí đã đạt chuẩn xã nông thôn mới là 19/19 tiêu chí bao gồm:

(1) **Tiêu chí số 1 - Quy hoạch:** Hiện nay, vẫn sử dụng Quy hoạch NTM của 03 xã sau sáp nhập.

Nhiệm vụ thời gian tới: Cần lập mới quy hoạch chung xã Kon Braih phù hợp định hướng phát triển KTXH và các tiêu chí NTM giai đoạn tới. Sau khi quy hoạch chung được duyệt, cần ban hành quy định quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch mới.

(2) Tiêu chí số 2 - Giao thông:

- Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt 100%: 29,431/29,431 km. Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt 100%: 18,791/18,791 km. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm ($\geq 70\%$): 66,34/85,07 km đạt tỷ lệ 77,98%.

- Hệ thống đường trục thôn kết nối từ trung tâm xã đến các thôn, làng đã được đầu tư bê tông hóa hoặc nhựa hóa đảm bảo đi lại thuận tiện các mùa; các tuyến đường nội thôn, ngõ xóm được cứng hóa đảm bảo sáng, xanh, sạch đẹp; các tuyến đường trục chính đi khu sản xuất được cứng hóa đảm bảo đi lại thuận tiện các mùa đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đời sống Nhân dân trên địa bàn ngày càng nâng cao.

(3) Tiêu chí số 3 Thủy lợi và phòng, chống thiên tai:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên: 7.688,0/8.226,25 ha đạt tỷ lệ 93,45%.

- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ: UBND xã ban hành Quyết định thành lập số 57./QĐ-UBND xã về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Kon Braih.

(4) Tiêu chí số 4 Điện:

- Hệ thống điện đạt chuẩn. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 99%.

- Ngành điện đã đầu tư xây mới và nâng cấp hệ thống truyền tải điện gồm hệ thống trạm biến áp và đường dây điện hạ thế góp phần nâng cao năng lực truyền tải, phục vụ sản xuất và dân sinh. Chỉ đạo các xã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả

(5) Tiêu chí số 5 Trường học:

- Tỷ lệ 100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định.

- Công tác phát hiện và bồi dưỡng giáo viên giỏi, học sinh giỏi, học sinh năng khiếu được các trường thực hiện tốt.

(6) Tiêu chí số 6 Cơ sở vật chất, văn hóa:

- Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định, qua đó tăng cường đầu tư thêm các thiết chế văn hóa, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Đẩy mạnh công tác sưu tầm, tiếp tục phục hồi và giữ gìn các sinh hoạt văn hóa, các lễ hội, các ngành nghề truyền thống. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được duy trì; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được đẩy mạnh thực hiện. Các hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn được triển khai tích cực.

(7) Tiêu chí số 7 Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Xã đã có chợ nông thôn và là nơi mua bán, trao đổi hàng hóa; thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về quản lý chất lượng, an toàn, vệ sinh thực phẩm.

(8) Tiêu chí số 8 Thông tin và truyền thông:

- Hiện nay, xã đã sử dụng phần mềm Ioffice để quản lý và điều hành công việc, thành lập hệ thống giao dịch Trung tâm phục vụ hành chính công, phục vụ người dân đảm bảo kịp thời và hiệu quả công việc.

- Xã đã có một điểm phục vụ bưu chính viễn thông (bưu điện), công tác phục vụ tương đối tốt, tại đây đã có dịch vụ internet. Tại các thôn, làng đều được phủ sóng internet (4G). Hàng năm đã thực hiện bổ sung cơ sở vật chất hệ thống thông tin cho các điểm Nhà rông, nhà văn hóa đảm bảo đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

(9) Tiêu chí số 9 Nhà ở dân cư:

- Đối với khu vực trung tâm xã nhà ở xây dựng theo mô hình liền kề. Chỉnh trang lại hàng rào, cổng ngõ.

- Thực hiện xóa nhà tạm đối với các trường hợp phát sinh. Xây dựng nhà ở theo quy hoạch từng cụm, điểm dân cư. Kiến trúc nhà ở phù hợp với không gian, quy hoạch, tập quán của người dân. Đối với khu vực trung tâm xã nhà ở xây dựng theo mô hình liền kề.

(10) Tiêu chí số 10 Thu nhập: Hiện nay qua rà soát, đánh giá tiêu chí thu nhập bình quân đầu người cuối năm 2025 ước đạt khoảng người 55,79 triệu đồng/người năm. Trong năm thực hiện hỗ trợ các chương trình PTSX.

(11) Tiêu chí số 11 Hộ nghèo: Đến cuối năm 2025 hiện trạng xã có số hộ nghèo là: Tổng số hộ nghèo hiện nay là tổng số hộ nghèo 68 hộ, chiếm tỷ lệ 1,68%; hộ cận nghèo 294 hộ chiếm tỷ lệ 7,29% so với tổng số hộ toàn xã.

(12) Tiêu chí số 12 Lao động: Lao động trong độ tuổi là 6.559 người/10.076 người, đạt tỷ lệ qua đào tạo 65%.

(13) Tiêu chí số 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn:

- Trong năm 2025 duy trì hoạt động 08 HTX đang hoạt động. Đa phần các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Trong đó: 06 HTX trồng trọt, chăn nuôi; 02 HTX hoạt động trong lĩnh vực thương mại. Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác

xã khoảng 117 người. Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã khoảng 50 triệu đồng/năm. Tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số (17 người) chiếm khoảng 17,8%.

- Trên địa bàn xã có tổng số 08 THT, với 80 thành viên. Ngành nghề chủ yếu: Trồng trọt, chăn nuôi. Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã khoảng 80 người. Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã khoảng 20 triệu đồng/năm. Tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số (66 người) chiếm khoảng 82,5%.

- Toàn xã có 05 sản phẩm OCOP còn thời hạn, trong đó có 5 sản phẩm đạt 3 sao (*Trà búp Đàn Hương Kon Braih; Nem thánh Ninh Tô; Xúc xích Tây Nguyên; Mắcca Nhật Long; Chuối sấy Bà già Deoh*). Dự kiến cuối năm 2025 đăng ký 01 sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng OCOP năm 2025 (đăng ký 3 sao): Giò xào Ninh Tô.

(14) Tiêu chí số 14 Giáo dục và đào tạo:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong các nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

- Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt 79,19%.

(15) Tiêu chí số 15 Y tế: Toàn xã có 17.858/18.260 người tham gia các hình thức bảo hiểm y tế, đạt 97,8%; trụ sở trung tâm và các trạm y tế xã đã được nâng cấp, sửa chữa và trang bị trang thiết bị đảm bảo cho công tác khám chữa bệnh.

(16) Tiêu chí số 16 Văn hóa: 21 thôn/làng đạt thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới, tỷ lệ đạt chuẩn 100%.

(17) Tiêu chí số 17 Môi trường và an toàn thực phẩm:

- Nâng cao tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn Quốc gia (từ 25% lên 45%). Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh (từ 96% lên 99%). Các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường, không có hoạt động gây suy giảm môi trường, các thôn đều có hoạt động phát triển môi trường xanh sạch đẹp, có nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch, chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định.

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường, không có hoạt động gây ô nhiễm môi trường. Tổ chức các hoạt động làm cho môi trường xanh, sạch, đẹp. Tổ chức ký cam kết bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các hộ dân trên địa bàn.

- Vận động nhân dân thực hiện thu gom chất thải, nước thải theo quy định; định kỳ 1 tháng/lần tổng vệ sinh môi trường tạo cảnh quan đẹp. Phối hợp triển khai thu gom chất thải rắn dọc tuyến QL24. Cải tạo, mở rộng các nghĩa trang hiện có tại các thôn và quy hoạch nghĩa trang của xã.

(18) Tiêu chí số 18 Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật:

- Thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức về mọi mặt; thường xuyên củng cố, kiện toàn các tổ chức trong hệ thống chính trị đảm bảo hoạt động ngày càng hiệu quả. Tiếp tục duy trì thực hiện các nội dung:

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn: Duy trì, kiện toàn các chức danh đảm bảo hoạt động hiệu quả. Duy trì hoạt động các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định. Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “*trong sạch, vững mạnh*”. Tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên.

- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

(19) Tiêu chí số 19 Quốc phòng và An ninh:

- Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn: Các lực lượng vũ trang thường xuyên phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ngành đoàn thể cơ sở xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao vai trò trách nhiệm của mình trong việc tham gia bảo vệ an ninh trật tự địa phương, tích cực phòng, chống tội phạm tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”, chủ động xuống địa bàn nắm tình hình, rà soát những vấn đề nổi cộm, bức xúc, triển khai có hiệu quả, đồng bộ nhiều biện pháp để giữ vững an ninh chính trị và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- Hoạt động của Công an xã được tăng cường và đẩy mạnh, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiềm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

(Có Phụ lục chi tiết các Tiêu chí kèm theo)

*** Mục tiêu trong thời gian tới:** Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021-2025.

3.2. Đối với bộ tiêu chí thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số⁽⁹⁾: Giai đoạn 2021 - 2024 địa bàn xã có 9 thôn đã được công nhận đạt chuẩn thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số bao gồm: Thôn 5; thôn 6; thôn 8, thôn 9; thôn 12; thôn 13; thôn Đak Jri; thôn Kon Rơ Pen; thôn Kon Săm Lũ. Có 02 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: Thôn 3 năm 2021 và thôn 9 năm 2024.

⁽⁹⁾Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về Ban hành Bộ tiêu chí về thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025.

* Năm 2025, xã có thêm 3 thôn được công nhận thôn (làng) nông thôn mới bao gồm: Thôn Đak O Nglăng; thôn Đak Pơ Kong; thôn 11 qua đó nâng tổng số thôn đạt chuẩn toàn xã là 12/21 thôn (làng).

(Có Phụ lục 01, 02, 03 của 03 thôn mức độ đạt các Tiêu chí kèm theo)

4. Đánh giá công tác thực hiện: Công tác tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận... của Đảng các cấp kịp thời. Đồng thời, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện. Chủ động ban hành các kế hoạch cụ thể nhằm định hướng phát triển kinh tế - xã hội, khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, tinh thần chủ động, sáng tạo, linh hoạt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Kinh tế tiếp tục phát triển theo hướng ổn định và bền vững; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, tăng dần tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ.

- Cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao được quan tâm đầu tư. Đẩy mạnh đồn điền, tích tụ đất nông nghiệp, từng bước hình thành các “cánh đồng lớn”, vùng sản xuất hàng hóa tập trung; ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, nông nghiệp công nghệ cao gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng được tăng cường đầu tư, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm y tế, nhà sinh hoạt cộng đồng... góp phần thúc đẩy phát triển các vùng, phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới.

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt được nhiều kết quả nổi bật. Chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa được nâng lên; đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện. Việc bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục, y tế tiếp tục được đầu tư nâng cấp. Chất lượng giáo dục và đào tạo có bước tiến bộ. Việc chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được chú trọng, chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được quan tâm triển khai, bước đầu tạo sự thay đổi tích cực trong quản lý, điều hành và tiếp cận thông tin của người dân.

- Công tác thông tin, tuyên truyền được đẩy mạnh. Các chính sách giải quyết việc làm, dạy nghề cho người lao động được triển khai hiệu quả. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Xã đã hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát.

IV. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC.

1. Thay đổi về cơ cấu tổ chức và quản lý: Việc sáp nhập các đơn vị vào hoạt động mô hình chính quyền hai cấp trong thời gian đầu có sự xáo trộn trong bộ máy quản lý, làm gián đoạn và gây ra một số chậm trễ các hoạt động xây dựng NTM. Các dự án và kế hoạch xây dựng NTM đang triển khai bị ảnh hưởng do sự thay đổi về cơ cấu tổ chức và người phụ trách.

2. Điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch: Mô hình hai cấp có thể đòi hỏi phải điều chỉnh lại các quy hoạch và kế hoạch xây dựng NTM đã được phê duyệt trước đó. Các tiêu chí NTM có thể không còn phù hợp với đặc điểm của các địa bàn xã mới,

cần phải điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế vì vậy sẽ mất thời gian và nguồn lực.

3. Việc phân bổ lại ngân sách từ cấp huyện xuống xã có thể không đủ để đáp ứng nhu cầu xây dựng NTM trong thời gian tới. Các nguồn vốn huy động từ cộng đồng và doanh nghiệp có thể giảm do sự thay đổi về cơ cấu kinh tế và xã hội của địa bàn xã. Có thể gặp khó khăn trong việc duy trì và nâng cao các tiêu chí NTM đã đạt được trước đó do sự thay đổi về cơ cấu kinh tế và xã hội.

4. Việc ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất còn hạn chế. Liên kết theo chuỗi giá trị (gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ) giữa các chủ thể còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng.

5. Tình hình thời tiết diễn biến bất thường; trình độ sản xuất của người dân còn hạn chế, chưa mạnh dạn áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội còn thấp. Địa bàn xã sau khi sát nhập chính quyền 2 cấp tương đối rộng, dân cư đông, đời sống Nhân dân không đồng đều; tuyến Quốc lộ 24 đi qua địa bàn khá dài.

V. KẾ HOẠCH DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2026.

1. Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chí đã đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025. Tổ chức rà soát, đánh giá lại toàn bộ các tiêu chí NTM trên địa bàn xã, xác định rõ những tiêu chí cần được nâng cao. Phân loại các tiêu chí theo mức độ khó khăn và khả năng thực hiện, từ đó xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho từng tiêu chí từng bước nâng cao chất lượng đạt chuẩn theo quy định Bộ tiêu chí giai đoạn 2026-2030.

2. Tăng cường công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng đã được đầu tư, đảm bảo hoạt động hiệu quả và bền vững. Ưu tiên đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng còn thiếu, đặc biệt là các công trình phục vụ sản xuất, sinh hoạt và văn hóa.

3. Khuyến khích người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học công nghệ và thích ứng với biến đổi khí hậu. Hỗ trợ phát triển các hình thức tổ chức sản xuất tập thể như hợp tác xã, tổ hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Tạo điều kiện cho người dân tiếp cận các nguồn vốn, thông tin thị trường và kỹ năng nghề nghiệp để tạo việc làm và tăng thu nhập.

5. Tăng cường bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đảm bảo người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản và giáo dục chất lượng. Giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

6. Tăng cường công tác thu gom, xử lý chất thải, bảo vệ nguồn nước và không khí. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong quá trình xây dựng NTM, đảm bảo người dân được tham gia vào quá trình lập kế hoạch, thực hiện và giám sát. Thực hiện công khai, minh bạch các thông tin liên quan đến chương trình xây dựng NTM để người dân được biết và tham gia.

8. Đối với Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Tham mưu hồ sơ Sở NN&MT tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026 và gia hạn các sản phẩm đã đạt các năm trước.

UBND xã Kon Braih kính trình HĐND xã Khóa I, kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2021 - 2026 xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã (/b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, 02 Phó chủ tịch;
- Lưu VTLT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Trung